TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/DS-ST.

Ngày: 30/11/2018.

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Trúc**.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông **Nguyễn Văn Ngư**.
2. Ông **Lâm Ngọc Hà**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Quốc Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 115/2018/TLST-DS, ngày 02 tháng 10 năm 2018 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2018/QĐST-DS, ngày 09/11/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 85/2018/QĐST-DS ngày 23/11/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng V.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết T**- Tổng giám đốc Ngân hàng V.

Địa chỉ: 169, phố Đ, phường L, Quận M, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trịnh Bích T**- Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng V huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Theo Quyết định ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS, ngày 25/11/2016.

- Bị đơn: 1/ Ông **Thạch H** (vắng mặt).

2/ Bà **Lý Thị Sà Q (Xà Q)**(có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Trong đơn khởi kiện ngày 20/9/2018 của nguyên đơn Ngân hàng V, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Bích T trình bày:

Vào ngày 11/5/2006 phòng giao dịch Ngân hàng V huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng có cho ông Thạch H và bà Lý Thị Sà Q vay 5.000.000 đồng để chăn nuôi bò, lãi suất 0,65%/tháng, lãi quá hạn 0,845%/tháng, thời hạn vay 3 năm, thỏa thuận 12 tháng trả tiền gốc 1 lần, ngày trả nợ cuối cùng ngày 26/5/2010, số nợ dư đến ngày 30/11/2018 là 5.000.000 đồng, lãi trong hạn: Từ ngày 11/5/2006 đến ngày 26/5/2010 là 1.599.000 đồng; lãi suất quá hạn: Từ ngày 26/5/2010 đến ngày 30/11/2018 là 4.229.917 đồng; tổng lãi: 5.829.917 đồng; trừ đi số lãi đã trả 273.750 đồng; số lãi còn phải trả 5.555.167 đồng.

Ngân hàng V yêu cầu ông Thạch H và bà Lý Thị Sà Q trả số tiền gốc 5.000.000 đồng và lãi 5.555.167 đồng; tổng cộng: 10.555.167 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn Lý Thị Sà Q trình bày:

Bị đơn thừa nhận có vay số tiền như nguyên đơn trình bày, nhưng không nhận tiền mà nhận con bò quy ra tiền; đã trả số tiền lãi và số nợ còn lại đúng như nguyên đơn trình bày; nay đồng ý trả vốn 5.000.000 đồng, xin không phải trả lãi cho ngân hàng vì hoàn cảnh khó khăn, bò nuôi đã chết.

Đối với bị đơn Thạch H: Toà án đã tống đạt thông báo thụ lý cho bị đơn hợp lệ, nhưng đến nay bị đơn không có ý kiến bằng văn bản gởi cho Toà án đối với yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Toà án đã tống đạt thông báo, giấy triệu tập về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải hợp lệ đến lần thứ 2, nhưng bị đơn vắng mặt không lý do, nên Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn Thạch H; Toà án đã tống đạt thông báo thụ lý cho bị đơn hợp lệ, nhưng đến nay bị đơn không có ý kiến bằng văn bản gởi cho Toà án đối với yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Toà án đã tống đạt thông báo, giấy triệu tập về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải hợp lệ đến lần thứ 2, nhưng bị đơn vắng mặt không lý do, nên Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử; Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ lần thứ hai cho ông Thạch H để tham gia phiên Tòa, nhưng bị đơn H vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử xét áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tung dân sư tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn H.

Về nội dung:

[1] Xét thấy theo lời trình bày của nguyên đơn là: Vào ngày 11/5/2006 phòng giao dịch Ngân hàng V huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng có cho ông Thạch H và bà Lý Thị Sà Q vay 5.000.000 đồng để chăn nuôi bò, lãi suất 0,65%/tháng, lãi quá hạn 0,845%/tháng, thời hạn vay 3 năm, thỏa thuận 12 tháng trả tiền gốc 1 lần, ngày trả nợ cuối cùng ngày 26/5/2010, số nợ dư đến ngày 30/11/2018 là 5.000.000 đồng, lãi trong hạn: Từ ngày 11/5/2006 đến ngày 26/5/2010 là 1.599.000 đồng; lãi suất quá hạn: Từ ngày 26/5/2010 đến ngày 30/11/2018 là 4.229.917 đồng; tổng lãi: 5.829.917 đồng; trừ đi số lãi đã trả 273.750 đồng; số lãi còn phải trả 5.555.167 đồng; ông Thạch H và bà Lý Thị Sà Q còn nợ lãi và vốn tổng cộng: 10.555.167 đồng.

[2] Nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án chứng cứ gồm: Giấy đề nghị vay vốn ngày 24/4/2006; sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay- thu nợ- thu lãi- dư nợ được thể hiện số tiền bị đơn vay 5.000.000 đồng đều có chữ ký của các bị đơn.

[3] Về lãi: Nguyên đơn và bị đơn Q đều thừa nhận bị đơn đã trả được 9 tháng là 273.750 đồng; từ tháng 3/2007 đến nay không đóng lãi.

[4] Từ những nhận định trên, nên lời trình bày và yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do Ngân hàng V cho bị đơn Thạch H và Lý Thị Sà Q vay thuộc đối tượng, chương trình hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tung dân sự.

- Điều 357, 463, 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Buộc các bị đơn Thạch H và bà Lý Thị Sà Q có trách nhiệm liên đới trả cho nguyên đơn Ngân hàng V số tiền vay còn nợ sau:

+ Nợ gốc: 5.000.000 đồng.

+ Lãi suất: 5.555.167 đồng.

Tổng cộng gốc và lãi: 10.555.167 đồng (mười triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn, một trăm sáu mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 01/12/2018 các bị đơn Thạch H và bà Lý Thị Sà Q còn phải trả lãi cho Ngân hàng V theo mức lãi suất 10%/năm đối với tiền gốc chậm thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Miễm án phí dân sự sơ thẩm cho bị đơn Thạch H và Lý Thị Sà Q.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị đơn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Tòa án tỉnh;*
- *VKSND huyện Châu Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trúc